

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày: 02-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, T PHỐ HẢI PHÒNG

-T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Thường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hồng Vân

Bà Nguyễn Minh Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, T phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Huy H , sinh ngày 29 tháng 7 năm 1997, tại Hải Phòng; ĐKNKTT: Số 7C T3 UX, phường C, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng; nơi cư trú: Số 9C T3 U16, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hải Long và bà Nguyễn Thị Thanh Mai (đều đã chết); tiền án: 01 tiền án (đã được xóa): Tại bản án số 37/2016/HSST ngày 26/04/2016, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 02 tiền sự: Ngày 02/5/2014, Công an phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản (đã được xóa) và ngày 03/9/2020, Công an quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác (chưa được xóa), tạm giữ ngày 6/11/2020 chuyển tạm giam ngày 12/11/2020; có mặt.

2. Vũ Chí T sinh ngày 19 tháng 7 năm 2002, tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 2/91 P, phường V, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Chí Phương và bà Trương Thị Cúc; tiền án, tiền sự:

Không. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2020; có mặt.

- Bị hại: anh Trịnh Xuân Á, trú tại: Số 7/186 K, Tổ dân phố Đông Hưng, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/11/2020, Vũ Chí T đi đến quán Internet ở ngõ 246B đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, Hải Phòng gặp H Việt Anh để mượn xe. T bảo với Việt Anh: “cho anh mượn xe đi đón anh H để chơi điện tử”. Việt Anh đồng ý rồi đưa xe máy nhãn hiệu KITAFU, màu đen BKS 15AF- 060.88 cho Thành. T điều khiển xe đi đến nhà Đỗ Huy H ở khu tập thể U16, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, Hải Phòng đón H. H chở T ngồi sau đi đến đầu ngõ 186 đường Kiều Hạ, Tổ dân phố Đông Hưng, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng. H thấy xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER, màu xám bạc đen BKS 15B2 - 166.51 đang dựng tại vỉa hè trước cửa số nhà 2D/186 Kiều Hạ, tổ dân phố Đông Hưng, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe, H nói với Thành: “Mày đứng đây đợi tý, anh quay lại dắt con xe về làm phương tiện đi lại”. T đồng ý đứng giữ xe máy và cảnh giới cho H, H đi bộ đến chỗ xe máy, dùng hai tay dắt xe máy đi đến chỗ Thành. H bảo Thành: “Mày dắt xe giúp anh”. T bảo H: “Em không biết dắt xe”, H bảo Thành: “Thế mày không biết dắt thì mày ngồi lên xe anh dắt cho”. T ngồi lên yên xe máy BKS 15B2- 166.51 điều khiển, còn H điều khiển xe máy BKS 15AF- 060.88 đi sau dùng chân phải đẩy xe cho Thành. Khi H đẩy xe đi được khoảng 500m thì dừng xe tại bãi đất trống trên đường Đông Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng. H dắt xe máy vừa trộm cắp được về sau tấm tôn của bãi đất trống. H bảo T đứng đợi H để H đi mượn tô vít. H điều khiển xe máy KITAFU, BKS 15AF- 060.88 đến cửa hàng kim khí Tiến Hợi số 547 đường Đông Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng, H gặp anh Nguyễn Văn Hợi (là chủ cửa hàng) H nói với anh Hợi: “Cháu là em anh Thọ Liên, chú cho cháu mượn cái tô vít để cháu sửa xe”. Anh Hợi đưa cho H 01 tô vít dài 23 cm, có tay cầm bằng nhựa màu xanh, đen; phần trục bằng kim loại màu đen, có đầu 4 cạnh. H lấy tô vít rồi điều khiển xe máy đi về chỗ để xe máy đã trộm cắp. Khi đến nơi, H dùng tô vít tháo các ốc vít ở yếm xe máy BKS 15B2- 166.51 để lấy 2 dây điện ở ổ khóa điện ra. Sau đó, H bảo T đến cửa hàng kim khí Tiến Hợi trả cho H tô vít và mượn cho H chiếc kéo. T điều khiển xe máy đến cửa hàng kim khí Tiến Hợi, T gặp chị Đỗ Thị Thanh Hà. T trả tô vít cho chị Hà và bảo chị Hà: “Em mượn cái kéo”, chị Hà đưa cho T chiếc kéo dài khoảng 25 cm, cán tay cầm màu xanh, phần lưỡi kéo bằng kim loại màu nâu. T lấy kéo rồi quay về đưa kéo cho H. H bảo T đến quán điện tử chơi trước, còn H về sau. T điều khiển xe máy BKS 15AF- 060.88 đi đến quán điện tử trên đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, Hải Phòng chơi. H lấy kéo cắt 02 dây điện ở ổ khóa điện và đấu hai đầu dây với nhau làm ổ khóa điện sáng đèn. H để xe, nổ

máy rồi điều khiển xe máy đã trộm cắp đi về nhà H ở khu tập thể U16, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, H vớt chiếc kéo trên đường đi, sau đó đem xe cất giấu ở gầm cầu thang tầng 1 khu tập thể U16. Đến ngày 5/11/2020, H mang xe máy đã trộm cắp được đến Công an phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng giao nộp và đầu thú. Ngày 5/11/2020 T đến Công an phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản, ngày 06/11/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hải An kết luận: Giá trị của một chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu xám bạc đen, BKS 15B2-166.51 đã qua sử dụng cần định giá (chất lượng theo chứng thư giám định giá số 245/MH/112020 ngày 06/11/2020 của Công ty cổ phần giám định và tư vấn kỹ thuật Minh Huy) là 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Bị hại, anh Trịnh Xuân Akhai: Khoảng 14 giờ ngày 04/11/2020 anh Ánh đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu xám bạc đen, BKS 15B2-166.51 về nhà tại số 7/186 Kiều Hạ, Tổ dân phố Đông Hưng, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng. Khi về đến nhà anh dựng xe tại sân nhà đối diện là số 2D/186 Kiều Hạ, Tổ dân phố Đông Hưng, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng, vào nhà uống nước khoảng 15 phút đi ra phát hiện xe bị mất. Hiện anh Ánh đã nhận lại chiếc xe, không có yêu cầu bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Huy H và Vũ Chí T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại anh Trịnh Xuân A và vật chứng thu giữ và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Đối với anh H Việt Anh; anh Nguyễn Văn H; chị Đỗ Thị Thanh H là những người cho mượn xe, mượn đồ không biết H và T sử dụng làm phương tiện, công cụ để thực hiện việc trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 26/01/2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, T phố Hải Phòng truy tố bị can Đỗ Huy H và Vũ Chí T đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, T phố Hải Phòng, giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 BLHS; xử phạt: Bị cáo Đỗ Huy H với mức hình phạt từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Về đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Vũ Chí T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Về đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Án định thời gian thử thách.

Xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc gia đình, nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo trộm cắp đã trả lại bị hại, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên không xét.

Về án phí: Các bị cáo Đỗ Huy H và Vũ Chí T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Hải An, T phó Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, T phó Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, nội dung bản cáo trạng, cùng các tài liệu, chứng khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/11/2020, tại đầu ngõ 186 K, Tổ dân phố Đông Hưng, phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP Hải Phòng - Đỗ Huy H và Vũ Chí T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER, màu xám bạc đen BKS 15B2- 166.51 có trị giá là 8.000.000 đồng của anh Trịnh Xuân Á. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Đỗ Huy H và Vũ Chí T đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Huy H và Vũ Chí T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

- Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4] Về vai trò đối với các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, mà cùng nhau thực hiện tội phạm. Đối với bị cáo Đỗ Huy H là người khởi sự, trực tiếp thực hiện tội phạm, nên chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Thành.

[5] Về nhân thân:

Đối với bị cáo Đỗ Huy H có 01 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, tuy đã được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 và có 02 tiền sự (trong đó có 01 tiền sự chưa được xóa) cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Đối với bị cáo Vũ Chí T, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Đỗ Huy H tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại bị hại, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Đối với bị cáo Vũ Chí T, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có ông, bà nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015.

- Về hình phạt:

[8] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Đỗ Huy H có ý thức coi thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn của khung hình phạt Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, T phố Hải Phòng đề nghị mới tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Vũ Chí T, tham gia với vai trò giúp sức mà không nhằm mục đích vụ lợi; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, có ông, bà nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt và có nơi

cư trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo.

[9] Xét cả hai bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Tại Cơ quan điều tra bị hại anh Trịnh Xuân A không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

- Về án phí:

[11] Bị cáo Đỗ Huy H và Vũ Chí T mỗi người phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Huy H 18 (mười tám) tháng tù về đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/11/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Chí T 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 24 (hai bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Chí T cho Ủy ban nhân dân phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, T phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các Bị cáo Đỗ Huy H và Vũ Chí T mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND T phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an T phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp T phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.
- UBND phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, HP
- UBND phường Cầu Tre, Ngô Quyền, HP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thường